

THỰC TRẠNG ĐẠO ĐỨC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

○ HUỖNH NGỌC THANH*

Trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội và giáo dục vẫn tồn tại một số vấn đề mà xã hội phải quan tâm, lo lắng. Một trong những vấn đề đó là sự suy thoái về đạo đức và lối sống trong một bộ phận không nhỏ các em học sinh (HS) sinh viên, đặc biệt là HS cấp THCS. Thực tế tính chất các vụ việc ngày càng nghiêm trọng, độ tuổi phạm tội ngày càng trẻ hóa, nếu không có những giải pháp giáo dục phù hợp sẽ ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực của đất nước trong giai đoạn hội nhập. Việc phân tích đúng đắn và đầy đủ thực trạng đạo đức của HS THCS trên địa bàn quận Thủ Đức sẽ giúp ngành giáo dục quận Thủ Đức đề ra những giải pháp phù hợp để giải quyết được những vấn đề trên.

1. Thực trạng đạo đức HS THCS quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh

Để điều tra thực trạng về đạo đức của HS THCS trên địa bàn quận Thủ Đức, chúng tôi chọn 11 lớp 9 trong 11 trường THCS. Các lớp được chọn ngẫu nhiên, có sự cân bằng về giới tính, học lực, hạnh kiểm,...

Bảng 1. Các hình thức vi phạm của HS trong năm học 2010-2011

TT	Các hình thức vi phạm (phân theo nhóm)	Tỉ lệ (%)
1	Đi học muộn, mặc đồng phục không đúng quy định, xả rác	94,2
2	Nghỉ học không phép, trốn tiết, lười học bài, quay cóp trong kiểm tra	4,5
3	Không hòa đồng với bạn học, có thái độ không đúng mực với thầy cô và người lớn tuổi	1,27
4	Lén hút thuốc, uống rượu, bia, vi phạm luật giao thông	0,02
5	Trộm cắp đồ đạc của bạn bè, trộm vặt	0,01

Từ kết quả bảng 1, chúng tôi có nhận định như sau:

a) *Đi học muộn, mặc đồng phục không đúng quy định, xả rác* (chiếm tỉ lệ 94,2% so với tổng số vụ vi phạm): đây là những hình thức vi phạm nội quy nhẹ nhất của HS, phần lớn HS vi phạm ở mức độ «nhẹ» này. Đối với những hình thức vi

phạm này chỉ cần nhà trường kiên trì giáo dục thì HS sẽ ít vi phạm hơn.

b) *Nghỉ học không phép, trốn tiết, lười học bài, quay cóp trong kiểm tra*: Tỉ lệ HS vi phạm giảm mạnh so với tỉ lệ vi phạm nhóm a (4,5%). Đây là những hình thức vi phạm cao hơn trong việc vi phạm những nội quy của nhà trường. Nếu không được nhà trường và gia đình (GD) chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời HS sẽ tiếp tục trượt dài trên con đường vi phạm các nội quy khác, ở mức độ nặng hơn.

c) *Không hòa đồng với bạn học, có thái độ không đúng mực với thầy cô giáo và người lớn tuổi* (1,27%): thường thì những HS này sống trong GD thiếu hạnh phúc, bị thầy cô đối xử thiếu công bằng hoặc bản chất là người cô độc, hung hăng.

d) *Lén hút thuốc, uống rượu, bia, vi phạm luật giao thông* (0,02%): đây là những hình thức vi phạm nội quy nhà trường ở mức độ khá cao và tiệm cận với những vi phạm luật pháp của xã hội. Các hội thảo về đạo đức học đường cho thấy những HS hút thuốc, uống rượu bia thì sẽ vi phạm luật giao thông như :

tham gia chạy xe máy không giấy phép, không đội mũ bảo hiểm, chớ ba, đi vào đường cấm, lạng lách, đua xe... và từng có thành tích vi phạm các nội quy nhà trường ở mức độ a,b,c. Nhìn chung nhóm HS ở vùng giáp ranh vẫn chiếm tỉ lệ vi phạm cao hơn.

e) *Trộm cắp đồ đạc của bạn bè, trộm vặt, đánh nhau* (0,01%): đây là những hình thức vi phạm nội quy nhà trường ở mức độ nặng nhất trong 5 mức độ trên, thậm chí vi phạm pháp luật xã hội. Hồ sơ kỉ luật những HS vi phạm các điều trên cho thấy tất cả các trường hợp trên

* Phòng GD-ĐT quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh

đều đã từng vi phạm các nhóm a, b, c, d ở trên mà nhà trường và GD không có biện pháp giáo dục kịp thời, hiệu quả để ngăn chặn các lỗi vi phạm tiếp theo. Những vi phạm của HS ở mức độ d và e này chỉ gặp ở nhóm HS ở vùng đang đô thị hóa, giáp ranh tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, tuy chỉ có 6 (0,03%) trường hợp vi phạm nhưng lại là những vi phạm nặng, ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội.

2. Nguyên nhân vi phạm nội quy nhà trường, vi phạm pháp luật của HS

Thống kê nguyên nhân vi phạm của HS (với sự tham gia của 86 CBQL-GV); chúng tôi có nhận xét:

a) Sự thiếu sót trong chăm sóc hoặc nuôi dưỡng con cái thái quá của GD: Phần lớn các HS (87,2%) vi phạm nội quy nhà trường hay vi phạm pháp luật xã hội đều thiếu (không ít thì nhiều) chỗ dựa về mặt tình cảm là GD.

Hiện nay, khi con lốc của nền kinh tế thị trường tràn đến cuốn theo sự thay đổi GD, một số bậc làm cha, làm mẹ dành nhiều thời gian kiếm sống và các công việc ngoài đường khác mà hoặc là bỏ bê việc chăm sóc GD, dạy bảo con cái, phó mặc trách nhiệm đó cho nhà trường hoặc là tỏ ra nuông chiều con cái quá đáng, sẵn sàng bỏ tiền ra để thỏa mãn mọi nhu cầu vật chất của con mình, như vậy, GD - nền tảng cơ bản, nơi lưu giữ các giá trị truyền thống đang dần đánh mất chức năng giáo dục nhân cách ban đầu của mình.

«Bạo lực sẽ sinh ra bạo lực», ở những GD mà thói quen ứng xử giữa các thành viên trong GD là bạo lực thì con trẻ cũng có thói quen đó. Thực chất đây là việc «chuyển giao hành vi bạo lực» từ cha mẹ đến con cái như các nhà xã hội học đã nhận định.

b) Tác động tiêu cực của xã hội. Xã hội thông tin phát triển, mọi thông tin đều được các em nắm bắt một cách nhanh chóng nhất. Các em tiếp thu cái mới nhanh chóng nhưng lại không lọc được những gì là đúng đắn nhất để học tập, thường thì những cái xấu được các em truyền bá nhanh nhất. Vì vậy, các giá trị đạo đức truyền thống, những cái tốt, cũng dần dần bị biến mất.

Những bài học mà các thầy cô giáo đang dạy để GDĐĐ của học trò mình trên lớp thì hầu như ngược lại với các hoạt động đang diễn ra trong cuộc sống bên ngoài 4 bức tường của nhà trường. Trong khi các GV Giáo dục công dân nỗ lực dạy pháp luật giao thông thì ngoài đường

tình trạng vi phạm pháp luật giao thông diễn ra hàng ngày, hàng giờ trước mắt các em. Trong khi các GV dạy nhạc dạy các bài dân ca, cổ nhạc để các em biết yêu quý quê hương, đất nước thì hàng ngày, âm thanh từ những bài nhạc trẻ, nhạc hiphop... vang lên ra rả khắp mọi ngóc ngách của đường phố. Các tấm gương nhà nghèo, hiếu học đâu có thiếu mà báo chí, truyền hình thì lại liên tục phỏng vấn, ca ngợi các «chân dài», các «sao» nhạc trẻ lai căng như là một giá trị của dân tộc, cuộc sống riêng tư của những người «nổi tiếng» được soi đi soi lại đến phát ngượng... Tất cả những điều trên cho các em thấy những thứ mà các em đang học trong nhà trường dường như là một mô lí thuyết không áp dụng được trong cuộc sống. Tác động tiêu cực của xã hội chiếm tỉ lệ cao nhất (90,2%) trong những nguyên nhân suy thoái đạo đức của HS.

c) Công tác GDĐĐ của nhà trường: Do hiện nay, đa số HS THCS trên địa bàn quận Thủ Đức đều được học hai buổi/ngày với thời lượng ở trường hàng ngày là 10 giờ nên điều tra cho thấy vai trò rất quan trọng của lực lượng GDĐĐ trong nhà trường (87,9%) đó là bạn bè thân, GV chủ nhiệm, tập thể lớp, cán bộ QL, GV bộ môn.

Tuy nhiên, trong nhà trường hiện nay, đối với GV lẫn CBQL, việc dạy chữ quan trọng hơn việc dạy người, dù trường nào cũng căng biển lớn ở vị trí trang trọng nhất: «Tiên học lễ, hậu học văn». Trong dạy chữ, các nội dung dạy học thiếu thực tế và quá tải. Các trường học hai buổi/ngày phải căng hết sức ra để truyền thụ kiến thức bộ môn, không còn thời gian để dành cho các hoạt động GDĐĐ, đã vậy còn tăng tiết, lùi ngày học trước khai giảng 2 tuần, lấy đi của các em những ngày hè quý báu. PPDH có đổi mới, nhưng còn chậm so với nhu cầu thực tế, ít hấp dẫn HS, mặc dù lãnh đạo kêu gọi và tạo mọi điều kiện đổi mới PPDH. Tất cả những vấn đề trên khiến một số HS chán nản, không muốn đến trường, và đây chính là những trường hợp sẵn sàng vi phạm nội quy nhà trường cũng như luật pháp.

Từ nguyên nhân trên cho thấy, phần khiếm khuyết của nhà trường là khá lớn (87,9%). Tuy nhiên, với tổng thời gian QL HS là 10 giờ/ngày, thực sự là một cơ hội phải biết tận dụng để nhà trường giành lại quyền và nghĩa vụ thiêng liêng của mình: «GDĐĐ HS».

(Xem tiếp trang 17)

3) *Thống nhất quản lí chương trình dạy TA TH và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TA của HS TH làm cơ sở cho việc thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học TA TH ngày một hiệu quả hơn.*

4) *Phong phú hóa nội dung và hình thức hoạt động dạy và học TA một cách thích hợp, nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả (thông qua sinh hoạt câu lạc bộ năng khiếu TA); tạo nhiều sân chơi học tập bổ ích, thiết thực với nhiều hình thức hoạt động phong phú, chú trọng thực hành sử dụng TA trong giao tiếp hàng ngày của HS.*

Kiến thức và kĩ năng sử dụng TA là phương tiện, hành trang hữu ích cho HS TH làm nền tảng cho việc học tập, nghiên cứu sâu rộng hơn ở các cấp học tiếp theo, giúp các em đủ tự tin hội nhập với khu vực và quốc tế.

(1) Quyết định số 50/2003/QĐ.BGD-ĐT ngày 30/10/

2003 về việc ban hành Chương trình dạy học Tiếng Anh tiểu học.

(2) Báo cáo tổng kết 3 năm thí điểm chương trình và SGK môn Tiếng Anh tự chọn ở tiểu học. Kỷ yếu Hội thảo - Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, 2008.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tuyên giáo TW. *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011
2. Báo cáo giảng dạy Tiếng Anh tiểu học của Sở GD-ĐT Vĩnh Long năm 2008, 2009, 2010.
3. Báo cáo giảng dạy Tiếng Anh tiểu học của Phòng GD-ĐT TP. Vĩnh Long năm 2008, 2009, 2010.

SUMMARY

English has been taught as a self-selection subject at Primary schools for many years. The number of primary students studying and using English is increasing. Education and Training Department should pay more attention in teaching and studying English in the primary schools so that it can be better to satisfy the primary students' need and people's aspiration.

Thực trạng đạo đức...

(Tiếp theo trang 14)

d) *Do đặc điểm tâm sinh lí - lứa tuổi*: HS trong độ tuổi THCS, lứa tuổi đang có sự chuyển biến về tâm sinh lí - lứa tuổi mà các nhà khoa học gọi là «tuổi khủng hoảng». Trong lứa tuổi này, các em có nhiều cách thể hiện cá tính như: ham học, say mê văn nghệ, thể dục thể thao, yêu thích làm từ thiện... nhưng cũng có một số HS thích thể hiện mình bằng những hành vi, thái độ, ngôn ngữ khác người như: đi học muộn, lười học, ăn mặc khác người, cư xử thô bạo với bạn bè... dù vẫn được sống trong mái nhà hạnh phúc, trong vòng tay yêu thương của thầy cô và bè bạn.

3. Qua kết quả điều tra, khảo sát, chúng tôi có một số *nhận xét chung*: - Những HS vi phạm lần đầu nếu không được giáo dục, uốn nắn kịp thời sẽ tiếp tục vi phạm lần sau ở mức độ nặng hơn; - HS ở vùng đang đô thị hóa, có nhiều khu công nghiệp, dân nhập cư đông, điều kiện sống của GD khó khăn, môi trường xã hội phức tạp thì vi phạm nhiều lần và ở mức độ nặng hơn các vùng khác; - Những HS có cá tính đặc biệt, sống trong vòng tay thân thương của GD và nhà trường nhưng vẫn hư hỏng. thì cần có những giải pháp giáo dục đặc biệt; - GD, nhà trường và xã hội

đều có trách nhiệm trong thực trạng suy thoái đạo đức của HS hiện nay. Trong tình hình thực tế hiện nay, nhà trường, ở vị trí là đơn vị QL việc sinh hoạt, học tập với thời lượng 10 giờ/ngày của HS phải giữ vị trí tiên phong trong công tác GDĐĐ HS. □

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo của Bộ GD-ĐT ngày 10/4/2007 gửi Thủ tướng Chính phủ về *Nhiệm vụ và giải pháp phát triển GD-ĐT năm 2007 và kế hoạch đến năm 2010*.
2. Báo cáo định kì hàng tháng của các trường THCS trong quận Thủ Đức từ 2002 đến 2011.
3. Bộ GD-ĐT. Tài liệu Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trong trường học", H. 2005.
4. Phòng GD-ĐT quận Thủ Đức. *Hội thảo về thực trạng giáo dục đạo đức học sinh* (2008, 2009).

SUMMARY

Looking down the discipline of schools, lacking of respect for teachers; cheating on learning and on examinations, racing, joining gangs to steal way-laid... are expressions of moral degradation, worriedly in students. Analyzing and evaluating the current status exactly have contributed to propose the scientific and pedagogical solutions to prevent moral degradation manifested in students, including high school students in Thu Duc district in Ho Chi Minh City.